

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ 3OS**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ 3OS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: 3OS GLOBAL TRADE AND CONSULTING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2300974286

**3. Ngày thành lập:** 16/02/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tầng 2, số 32 đường Nguyễn Khuyến, Phường Võ Cường, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 01648712369

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                             | Mã ngành                                                     |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế                                                                                                                          | 6920                                                         |
| 2.  | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh               | 4759                                                         |
| 3.  | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                              | 7320                                                         |
| 4.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                             | 8230                                                         |
| 5.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                    | 4652                                                         |
| 6.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                    | 4632                                                         |
| 7.  | Hoạt động tư vấn quản lý                                                                                                                                                              | 7020(Chính)                                                  |
| 8.  | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan                                                                                                                                   | 7110                                                         |
| 9.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                | 4741                                                         |
| 10. | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                      | 4633                                                         |
| 11. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                   | 4651                                                         |
| 12. | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Dịch thuật                                                                                       | 7490                                                         |
| 13. | Giáo dục nghề nghiệp                                                                                                                                                                  | 8532                                                         |
| 14. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                                    | 4649                                                         |
| 15. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                                       | 4659                                                         |
| 16. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                     | 4669                                                         |
| 17. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                                                                | 4653                                                         |
| 18. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                      | 4722                                                         |
| 19. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                                    | 4719                                                         |
| 20. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                  | 4711                                                         |
| 21. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                        | 4723                                                         |
| 22. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                               | 4772                                                         |
| 23. | Chi chú: Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 3.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông      | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức                    | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN THỊ THOÁN | Số 32, đường Nguyễn Khuyến, Phường Võ Cường, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam                | Cổ phần phổ thông | 17.500     | 175.000.000           | 5,000     | 125025422                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                                         | Tổng số           | 17.500     | 175.000.000           | 5,000     |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                                         |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | CAO HUYỀN TRANG  | 12B-A14 tập thể học viện thanh thiếu niên, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 105.000    | 1.050.000.000         | 30,000    | 012675308                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                                         | Tổng số           | 105.000    | 1.050.000.000         | 30,000    |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                                         |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 3   | CAO XUÂN BÌNH    | K2, Phường Suối Hoa, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam                                        | Cổ phần phổ thông | 157.500    | 1.575.000.000         | 45,000    | 125235849                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                                         | Tổng số           | 157.500    | 1.575.000.000         | 45,000    |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                                         |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 4   | HOÀNG THỊ THÙY   | Đội 8, Xã Ngọc Hồi, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                                         | Cổ phần phổ thông | 70.000     | 700.000.000           | 20,000    | 012734212                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                                         | Tổng số           | 70.000     | 700.000.000           | 20,000    |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                                         |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

#### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THOÀN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *07/12/1984*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *125025422*

Ngày cấp: *15/12/2015*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Bắc Ninh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 32, đường Nguyễn Khuyến, Phường Võ Cường, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 32, đường Nguyễn Khuyến, Phường Võ Cường, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** *Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh*